

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Huệ
2. Ông Trần Đăng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 30-11-2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn Ng, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị Th; có vợ Nguyễn Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/3/2010, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Bình khởi tố về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Ngày 19/5/2010 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do người bị hại rút đơn yêu cầu; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Bị hại: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1996 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hà Văn V, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1991 (vắng mặt).

3. Anh Vũ Quang H, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

4. Chị Nguyễn Thị Thùy A, sinh năm 2000(vắng mặt).

Nơi cư trú: số nhà 33, phường Ngh, quận T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 07/7/2022, anh Vũ Quang H, anh Trần Văn Tr, anh Vũ Văn T, Vũ Văn Ng, cùng cư trú tại thôn Đ, xã M, huyện Đ và anh Nguyễn Văn H cư trú tại thôn H, xã M, huyện Đ rủ nhau đến quán “Karaoke Minh Anh” của anh Hà Văn V ở thôn V, xã H, huyện H để hát karaoke. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày giữa anh Vũ Văn T và Vũ Văn Ng xảy ra mâu thuẫn về việc bấm bài hát, anh T cầm vỏ lon bia ném xuống nền nhà trúng vào chân của Ng. Sau đó anh T và Ng đi ra ngoài ngồi ở bàn ống nước gần bàn lễ tân. Tại đây anh T và Ng lời qua, tiếng lại, cãi chửi nhau, dẫn đến xô xát. Ng cầm 01 điều cày bằng tre màu vàng, dài 65cm, đường kính 4,5cm ở cạnh bàn uống nước vụt 01 nhát xuống mặt bàn làm vỡ kính và vụt 02 nhát trúng vào vùng bả vai trái và cánh tay trái của anh T làm anh T ngã xuống nền nhà. Mọi người can ngăn nên Ng cầm chùm chìa khóa đi đến khu vực để xe trước cửa quán đứng thì anh T đến đứng đối diện, cách chỗ Ng đứng khoảng 60cm, tay phải cầm 01 điều cày (bọc kim loại màu trắng, dài 55cm, đường kính 04cm) vụt 03 nhát liên tiếp trúng vào bả vai và cánh tay trái của Ng nhưng không gây thương tích gì. Ng dùng tay phải cầm 01 chiếc dũa móng tay (bằng kim loại dài 05cm, rộng 1,2cm, phần đầu dũa sắc, nhọn) trong chiếc bấm móng tay móc ở chùm chìa khóa đâm liên tiếp 02 nhát, trúng vào sườn bên trái của anh T làm rách da chảy máu, được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa huyện H, tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình để điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/22/TgT ngày 20/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của Vũ Văn T: Tổn thương do vật sắc nhọn tác động làm rách da, tổ chức dưới da và màng phổi bên trái, gãy rạn xương sườn 9 bên trái. Hiện tại: dẫn lưu màng phổi trái, khâu vết thương, kháng sinh, giảm đau, chống phù nề. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 07% (bảy phần trăm).

Bản cáo trạng số 91/CT-VKSHH ngày 28-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Ng ra trước Toà án nhân dân huyện H,

tỉnh Thái Bình đề xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, anh T trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 07/7/2022 sau khi uống rượu tại nhà anh H cùng thôn, thì anh cùng anh H, anh Tr, anh H và Ng rủ nhau đi hát Karaoke tại quán Minh Anh ở thôn V, xã H, huyện H. Trong quá trình hát giữa anh và Ng có xảy ra mâu thuẫn, anh và Ng ra ngồi tại bàn uống nước gần quầy lễ tân, hai bên lời qua Tg lại cãi chửi nhau. Ng dùng tay phải cầm chiếc điều cày làm bằng tre đập xuống mặt bàn làm kính vỡ rồi tiếp tục cầm điều cày vụt 02 nhát về phía người anh, 01 nhát trúng vào vai trái, nhát thứ 2 anh giơ tay đỡ trúng vào bắp tay trái làm anh ngã xuống sàn nhà. Sau đó Ng đi ra khu vực để xe, anh lấy 01 chiếc điều cày bọc Inox chạy đuổi theo Ng, đứng đối diện với Ng cách khoảng 60 cm, tay phải anh cầm điều cày vụt 03 nhát về phía người Ng nhưng không rõ trúng vào vị trí nào, sau đó Ng cầm một vật bằng kim loại dài khoảng 05cm, rộng 1,2cm, đầu sắc, nhọn đâm 02 nhát liên tiếp vào mạn sườn bên trái anh làm rách ra chảy máu. Anh được mọi người đưa đi bệnh viện đa khoa Hưng Hà cấp cứu sau đó chuyển lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 08/7/2022 đến ngày 15/7/2022 ra viện. Chi phí điều trị cụ thể như sau:

- Viện phí tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình: 4.486.000 đồng
- Tiền thuê xe cấp cứu đêm ngày 07/7/2022: 500.000 đồng;
- Tiền thuê xe ô tô xuất viện ngày 15/7/2022: 300.000 đồng;
- Tiền thuê xe ô tô đi khám lại ngày 25/7/2022: 300.000 đồng;
- Tiền tái khám (chụp X quang) ngày 25/7/2022: 560.000 đồng
- Tiền mua thuốc và điều trị tại nhà sau ra viện: 3.050.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe 100.000 đồng x 20 ngày = 2.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần: 3.000.000 đồng;
- Tiền công không lao động được trong 08 ngày điều trị: 300.000đồng x 8 ngày = 2.400.000 đồng;
- Tiền công không lao động được của người phục vụ trong 08 ngày điều trị: 300.000đồng x 08 ngày = 2.400.000 đồng;
- Tiền không lao động được sau khi ra viện 02 tháng là: 20.000.000 đồng.

Tổng cộng: **38.996.000** đồng (Ba mươi tám triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Anh yêu cầu bị cáo Ng là người gây thương tích cho anh phải bồi thường toàn bộ các chi phí trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ng phạm tội “Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật

Hình sự. Xử phạt bị cáo Ng từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Ng phải bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc men, ngày công lao động bị mất và các chi phí hợp lý khác cho việc chữa trị thương tích của anh T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 28.000.000 đồng. Bị cáo Ng đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện H để bồi thường cho bị hại là anh T, bị cáo Ng còn phải bồi thường số tiền còn lại cho anh T.

Quá trình xô xát, bị cáo Ng làm vỡ tám kính để mặt bàn uống nước trị giá 500.000 của anh Hà Văn V, anh Vượng không yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy: 01 chiếc cày bằng tre màu vàng, dài 65cm, đường kính 4,5cm; 01 chiếc cày bọc kim loại màu trắng, dài 55cm, đường kính 04cm; 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có phần dũa móng tay dài 05cm, rộng 1,2cm đầu dũa sắc nhọn). Bị cáo Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ng không tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh T đề nghị HĐXX giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của BLTTHS.

[3] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ

sau: Đơn đề nghị và lời khai của bị hại anh Vũ Văn T; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/22/TgT ngày 20/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của Vũ Văn T; lời khai của những người làm chứng: anh Nguyễn Văn H, anh Trần Văn Tr, anh Vũ Quang H và chị Nguyễn Thị Thùy A; lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn V. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 07/7/2022, tại quán Karaoke Minh Anh thuộc địa phận thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; bị cáo Vũ Văn Ng đã có hành vi dùng 01 chiếc dũa móng tay (bằng kim loại, dài 05cm, rộng 1,2cm, phần đầu dũa sắc, nhọn) là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát vào sườn bên trái của anh Vũ Văn T, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích nên gây tại thời điểm giám định là 07%. Hành vi của bị cáo Ng đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134: *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) ... ”

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào trước khi phạm tội, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất giáo dục, phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét các khoản yêu cầu bồi thường của anh T thấy rằng: khoản tiền không lao động được của anh T yêu cầu 02 tháng là 20.000.000 đồng với thương tích của anh T là chưa phù hợp, chỉ chấp nhận cho anh T tiền công không lao động được sau khi ra viện là 30 ngày x 300.000 đồng = 9.000.000 đồng là phù hợp. Các khoản khác anh T yêu cầu đều có căn cứ cần chấp nhận. Như vậy tổng các chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích của anh T có căn cứ là **27.996.000** đồng (làm tròn là **28.000.000** đồng). Bị cáo Ng đã tự nguyện nộp bồi thường tại chi cục Thi hành án huyện H được 20.000.000 đồng, còn phải bồi thường cho anh T là 8.000.000 đồng.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 điều cày bằng tre màu vàng, dài 65cm, đường kính 4,5cm; 01 điều cày bọc kim loại màu trắng, dài 55cm, đường kính 04cm thu giữ của anh Hà Văn V, anh Vượng đề nghị không xin lại, 02 chiếc điều cày không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có phần dũa móng tay dài 05cm, rộng 1,2cm đầu dũa sắc nhọn là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản: ngày 07/7/2022, tại quán “Karaoke Minh Anh” của anh Hà Văn V ở thôn V, xã H, huyện H, bị cáo Vũ Văn Ng có hành vi dùng điều cày đập vỡ 01 tấm kính mặt bàn của anh Hà Văn V trị giá 500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Ng gây thiệt hại dưới 2.000.000 đồng, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa bị kết án về tội này, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo Ng không cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo Ng là phù hợp. Anh Vượng không yêu cầu bị cáo Ng phải bồi thường trị giá tấm kính này, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn Ng** phạm tội “Cố ý gây thương tích”
2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn Ng **09 tháng** tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ng cho UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Động thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Ng phải bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc men, ngày công lao động bị mất và các chi phí hợp lý khác cho việc chữa trị thương tích của anh T số tiền là 28.000.000đồng. Chuyển số tiền 20.000.000đồng bị cáo Ng đã tự nguyện nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện H vào ngày 18/10/2022 và ngày 18/11/2022 để trả cho bị hại là anh T, bị cáo Ng còn phải bồi thường cho anh T số tiền 8.000.000đồng.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

4. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy: 01 điều cày bằng tre màu vàng, dài 65cm, đường kính 4,5cm; 01 điều cày bọc kim loại màu trắng, dài 55cm, đường kính 04cm; 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có phần dũa móng tay dài 05cm, rộng 1,2cm đầu dũa sắc nhọn (Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình quản lý).

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.400.000 đồng tiền án phí dân sự trong hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Vượng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

